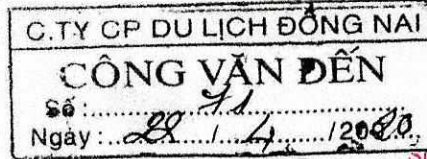




Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam  
AFC Vietnam Auditing Co., Ltd.

Thành viên tập đoàn PKF Quốc tế  
Member firm of PKF International



Accountants &  
business advisers

Số: 271/2020/CV-HCM.00844

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 04 năm 2020



**Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐỒNG NAI**

**Trích yếu: V/v đính chính số liệu báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán**

Căn cứ hợp đồng cung ứng dịch vụ kiểm toán số 271/2019/HĐKT-AFCVN ngày 10 tháng 09 năm 2019 được ký kết giữa Công ty Cổ phần Du Lịch Đồng Nai và Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam về việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Du Lịch Đồng Nai.

Căn cứ vào báo cáo kiểm toán số 271/2020/BCKT-HCM.00844 ngày 21 tháng 01 năm 2020 về báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Du Lịch Đồng Nai.

Chúng tôi xin thông báo về việc đính chính một số điểm trong báo cáo tài chính nêu trên như sau:

**Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh**

Chỉ tiêu	Năm 2019 đã phát hành Mã số	Chỉnh sửa lại	Năm 2019 sau chỉnh sửa lại Mã số
Chi phí bán hàng	24	25	25
Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	26	26

Chúng tôi đính kèm theo Công văn này là Báo cáo Kết quả kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 đã được điều chỉnh lại.

Kính chào,



**ĐANG THÁM Y VÂN**  
Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐỒNG NAI

105 Hà Huy Giáp, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2019

	Mã số	Thuyết minh	2019 VND	2018 VND
<b>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>01</b>		<b>267.280.801.518</b>	<b>269.211.197.893</b>
Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>10</b>	6.1	<b>267.280.801.518</b>	<b>269.211.197.893</b>
<b>Giá vốn hàng bán</b>	<b>11</b>	6.2	<b>200.468.158.289</b>	<b>200.899.570.952</b>
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>20</b>		<b>66.812.643.229</b>	<b>68.311.626.941</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	3.322.383.544	3.152.415.189
Chi phí tài chính	22	6.4	95.544.553	(130.758.775)
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	23		-	-
Chi phí bán hàng	25	6.5	46.100.981.057	49.121.317.222
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.6	9.340.774.658	7.632.073.929
<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>		<b>14.597.726.505</b>	<b>14.841.409.754</b>
Thu nhập khác	31	6.7	1.124.411.119	1.280.798.841
Chi phí khác	32		-	15.500.008
<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>40</b>		<b>1.124.411.119</b>	<b>1.265.298.833</b>
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>50</b>		<b>15.722.137.624</b>	<b>16.106.708.587</b>
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	5.13	3.055.844.705	3.141.907.311
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>60</b>		<b>12.666.292.918</b>	<b>12.964.801.276</b>
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.8	1.163	1.155

*Nghe*



**ĐINH THỊ LIÊN**  
Người lập biểu

**ĐẶNG THỊ TỐ NGÂN**  
Kế toán trưởng

**NGUYỄN MINH THỨC**  
Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 21 tháng 01 năm 2020

